

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 08-07-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hoàn.

Ông Liêu Trinh Húy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Mỹ Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 05 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị Kim T (tên gọi khác: C), sinh năm 1990 tại huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp Phước N, xã Mỹ P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Trần Thị L; có chồng Dương Văn T; con chưa có; tiền án: Không, tiền sự: có 01 tiền sự; nhân thân vào ngày 27-10-2020 bị Ủy ban nhân dân xã Lâm K, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền xử phạt 1.500.000 đồng đã nộp tiền xong; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19-04-2021 đến nay (bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trịnh Thị Hoài X, sinh năm 1988 (có mặt)

Trú ấp Trà D, xã Lâm K, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Phạm Hồng P, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Trú ấp Khu N, xã Thanh P, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà Ngô Thanh V, sinh năm 1977 (có mặt)

Trú ấp Trà D, xã Lâm K, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

4. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Trú ấp Kiết B, xã Lâm K, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng*: Ông Huỳnh Thanh D, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Trú ấp Trà D, xã Lâm K, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 18-01-2021 bị cáo Trần Thị Kim T đến nhà bà Ngô Thanh V, ấp Trà D, xã Lâm K, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng để tìm bà X trả tiền, khi đến tại nhà bà V có 04 người bà Ngô Thanh V, bà Trịnh Thị Hoài X, bà Nguyễn Thị P và bà Phạm Hồng P đang chơi bài cào ba lá, bà V làm cái số tiền đặt cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, nên sau đó bị cáo T vào đánh bài cùng với 04 người trên được 03 ván, mỗi ván bị cáo T đặt cược 10.000 đồng thì bị Công an xã Lâm K bắt quả tang, thu giữ 02 bộ bài tây loại 52 lá, 01 chiếc chiếu và số tiền trên chiếu bạc 230.000 đồng.

Đối với bị cáo T đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa.

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSTT ngày 24-05-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo Trần Thị Kim T về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bà Ngô Thanh V, bà Trịnh Thị Hoài X, bà Nguyễn Thị P và bà Phạm Hồng P đã có hành vi đánh bạc nhưng không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện Thạnh T đã xử phạt hành chính.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T mức hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Về vật chứng đề nghị áp dụng điểm a điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 230.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây loại 52 lá và 01 chiếc chiếu lát màu đỏ đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Kim T khai nhận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18-01-2021, bị cáo đến nhà bà V tại ấp Trà D, xã Lâm K, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng, để trả tiền khi đến thấy bà V cùng bà X, bà P và bà Hồng P đánh bài cào 03 lá nên bị cáo vào cùng chơi đặt cược 03 ván mỗi ván đặt 10.000 đồng thì bị công an bắt quả tang, bị cáo đồng ý toàn bộ nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét theo pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Ngô Thanh V, bà Trịnh Thị Hoài X, bà Nguyễn Thị P và bà Phạm Hồng P có lời khai tại cơ quan điều tra điều trình bày:

Ngày 18-01-2021 tại ấp Trà D, xã Lâm K, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng có cùng đánh bài với bị cáo T ăn thua bằng tiền tại nhà bà V thì bị Công an bắt quả tang. Bà V, bà X, bà Thị P và bà Hồng P đều bị Công an huyện Thạnh T xử phạt vi phạm hành chính và nộp phạt xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Những người vắng mặt gồm bà Nguyễn Thị P, bà Phạm Hồng P và ông Huỳnh Thanh D, xét thấy những người nêu trên vắng mặt nhưng đã có lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt không cản trở xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản sự việc, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Việc bị cáo T cùng bà V, bà X, bà P và bà Hồng P đánh bài cào 03 lá được ăn thua bằng tiền, mặc dù số tiền bị cáo dùng đánh bạc chỉ 30.000 đồng và trên chiếu bạc thu được 230.000 đồng dưới mức quy định, nhưng tại Quyết định số 01/QĐ-XPHC, ngày 27-10-2020 của Ủy ban nhân dân xã Lâm K, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đối với bị cáo T với số tiền xử phạt 1.500.000 đồng chưa được xóa, nhưng đến ngày 18-01-2021 bị cáo T lại tiếp tục vi phạm. Theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này... mà còn vi phạm...”*. Căn cứ quy định trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo T đã phạm tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 09/CT-VKSTT ngày 24-05-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trĩ

truy tố bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và năng lực hành vi, biết được đánh bạc là tệ nạn xã hội Nhà nước cấm, nhưng bị cáo vẫn tham gia đánh bạc, mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử lý theo quy định.

[6] Tuy nhiên, khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét hình phạt đối với bị cáo.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời xét đến nhân thân, tình hình về tài sản của bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung, mà không cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo khỏi xã hội. Điều này cũng thể hiện được nguyên tắc xử lý và mục đích của hình phạt trong Bộ luật hình sự và tạo điều kiện cho bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật, tự khắc phục sửa chữa sai lầm để trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với số tiền 230.000 đồng do dùng vào đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; còn 02 bộ bài tây loại 52 lá và 01 chiếc chiếu lát viền màu đỏ đã qua sử dụng là dụng cụ phạm tội tịch thu tiêu hủy.

[9] Từ những phân tích trên xét đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Kim T hình phạt tiền với số tiền phạt 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Phong tỏa số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) trong tài khoản số 7607601131355 tại Sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AD 00016516799 ngày 07-07-2021 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam Agribank - Chi nhánh huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng của Trần Thị Kim T để bảo đảm thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 230.000 đồng (hai trăm ba mươi nghìn đồng), tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây loại 52 lá và 01 (một) chiếc chiếu lát viền màu đỏ đã qua sử dụng.

Đối với tiền được đựng trong túi niêm phong mã số PS3: 1917537 do cơ quan Kho Bạc Nhà nước Thạnh T quản lý theo biên bản giao nhận tài sản ngày 09-04-2021 giữa Công an huyện Thạnh T và Kho Bạc Nhà nước huyện Thạnh T.

Đối với hai bộ bài và một chiếc chiếu do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02-04-2021, giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T.

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Thị Kim T phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (1);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (1);
- VKSND huyện Thạnh Trị (1);
- Công an huyện Thạnh Trị (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Cơ quan THAHS) (3);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị (1);
- Bị cáo (1);
- Người CQL&NV liên quan (4);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Nam